

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4831** /UBND-TTPVHCC

Thái Nguyên, ngày **15** tháng **9** năm 2023

V/v triển khai các nhiệm vụ
cải cách thủ tục hành chính
trọng tâm từ nay đến hết năm 2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Văn bản số 75/TCTCCTTHC ngày 19/9/2023 của Tổ Công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính (TTHC) trọng tâm từ nay đến hết năm 2023 (có bản photo gửi kèm theo). Về nội dung này, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC theo phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng và của người dân, doanh nghiệp qua các kênh thông tin khác nhau; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách TTHC để công khai, minh bạch quy trình, thủ tục và giải quyết TTHC hướng đến sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Trong đó, tập trung tháo gỡ dứt điểm các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai Đề án 06, bảo đảm gắn kết chặt chẽ, hiệu quả giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Khẩn trương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 2453/UBND-TTPVHCC ngày 26/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tháo gỡ các điểm nghẽn triển khai Đề án 06, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện **chậm nhất ngày 15/10/2023**.

2. Các sở, ban, ngành:

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động (lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị kiểm soát TTHC; tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến của cơ quan, đơn vị kiểm soát TTHC và ý kiến thẩm định của cơ quan, đơn vị chức năng) về quy định TTHC, yêu cầu điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chỉ ban hành các quy định thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và tiết kiệm chi phí cho xã hội.

- Trong hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải nêu rõ: Số lượng thủ tục hành chính, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành tại dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; số lượng, tỷ lệ thủ tục hành chính, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành được cắt giảm, đơn giản hóa so với hiện hành; những thủ tục hành chính, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành dự kiến ban hành mới và lý do ban hành.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính để đội ngũ cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện. Định kỳ hàng tháng thống kê đầy đủ những thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện thủ tục hành chính, báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo cải cách thủ tục hành chính hằng tháng trước ngày 17 gửi UBND tỉnh qua Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp báo cáo Văn phòng Chính phủ theo quy định.

- Rà soát, làm sạch toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện **trước ngày 31/10/2023**.

- Tăng cường rà soát các quy định TTHC hiện nay, kịp thời phát hiện các bất cập, hạn chế để đề xuất các Bộ (đồng thời gửi Văn phòng Chính phủ) nghiên cứu, xem xét điều chỉnh.

- Tập trung cải cách quy trình, TTHC nội bộ để khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Phân cấp mạnh mẽ trong giải quyết TTHC trong nội bộ cơ quan, đơn vị. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, tránh phát sinh thủ tục gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh đảm bảo phương án đơn giản hóa tối thiểu 20% thủ tục hành chính, cắt giảm 20% chi phí tuân thủ TTHC, hoàn thành **trước ngày 31/12/2023**.

- Thực hiện tái cấu trúc quy trình các TTHC, dịch vụ công cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

3. Giao Sở Tư pháp chủ trì thẩm định chặt chẽ TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành; thẩm định chặt chẽ các quy định thủ tục hành chính trong các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh.

4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu, số hóa hồ sơ theo hướng lấy người dân làm trung tâm; xây dựng, cung cấp các biểu mẫu điện tử (e-form) cung cấp dịch vụ công trực tuyến để cắt giảm các thông tin phải khai báo khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm cắt giảm ít nhất 20% thông tin phải khai báo theo quy định, hoàn thành **trong tháng 9 năm 2023**. Báo cáo UBND tỉnh **chậm nhất ngày 30/9/2023**.

5. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan đơn vị, liên quan theo dõi, báo cáo định kỳ kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và gửi văn bản công khai số liệu đến các sở, ngành, địa phương để kịp thời khắc phục hạn chế.

6. Giao Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND giao về công tác cải cách TTHC, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; định kỳ trước ngày 20 hàng tháng tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Văn phòng Chính phủ theo quy định.

Căn cứ chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

Tungnt, CV/T9/2023

fw

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



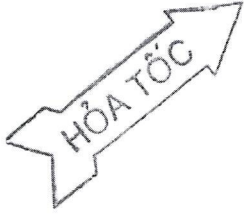
Lê Quang Tiến

**TỔ CÔNG TÁC CẢI CÁCH
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15 /TCTCCTTHC
V/v triển khai các nhiệm vụ
cải cách TTHC trọng tâm từ nay đến
hết năm 2023

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



Kính gửi:

- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn;
- Bộ trưởng Bộ Y tế Đào Hồng Lan;
- Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Thị Hồng;
- Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình Phạm Quang Ngọc;
- Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định Phạm Đình Nghị;
- Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình Nguyễn Khắc Thận;
- Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh Nguyễn Hương Giang;
- Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên Trịnh Việt Hùng.

Để cải cách thực chất thủ tục hành chính (TTHC) tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao năng lực phản ứng chính sách, Tổ trưởng Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) đề nghị các Đồng chí:

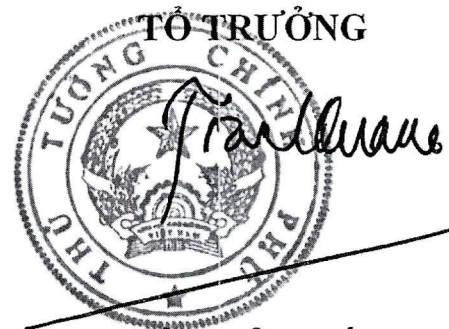
1. Quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai có kết quả, sản phẩm cụ thể, bảo đảm chất lượng và tiến độ các nhiệm vụ trọng tâm cải cách TTHC tại Phụ lục kèm theo. Phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác để kịp thời thông tin, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

2. Tạo điều kiện để đồng chí Trần Văn Sơn, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Tổ phó thường trực Tổ công tác hoàn thành nhiệm vụ được phân công theo dõi, đôn đốc việc triển khai của Bộ, địa phương theo Quy chế hoạt động của Tổ công tác.

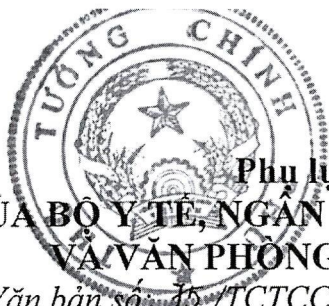
3. Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC theo nội dung Công văn số 5633/VPCP-KSTT ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ để tổng hợp báo cáo Chính phủ và Tổ trưởng Tổ công tác./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, PTTg Trần Lưu Quang;
- TCTCCTTHC: Tổ trưởng, các Tổ phó;
- VPCP: BTCN, các PCN,
các Vụ, Cục, đơn vị: KSTT, KTTH, KGVX, PL, TH,
QHĐP, Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCTCCTTHC (02b), 13



**PHÓ THỦ TƯỚNG
Trần Lưu Quang**



Phụ lục I

**NHIỆM VỤ CỦA BỘ Y TẾ, NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
VÀ VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Văn bản số 45/TCTCCTTHC ngày 19 tháng 9 năm 2023
của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ)*

I. NHIỆM VỤ CỦA BỘ Y TẾ, NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

1. Nhiệm vụ thường xuyên

- Cắt giảm thực chất các TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đáp ứng hai yêu cầu về công tác quản lý và tạo sự thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ các quy định về TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành, đánh giá khả năng phân cấp, phân quyền và cắt giảm, đơn giản hóa các quy định này ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chỉ ban hành các quy định thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và tiết kiệm chi phí cho xã hội.

- Thực hiện tốt việc đánh giá tác động (lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị kiểm soát TTHC; tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến của cơ quan, đơn vị kiểm soát TTHC và ý kiến thẩm định của cơ quan, đơn vị chức năng) về quy định TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ thẩm định chặt chẽ TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành.

- Trong hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải nêu rõ: Số lượng TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành tại dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; số lượng, tỷ lệ TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành được cắt giảm, đơn giản hóa so với hiện hành; những TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành dự kiến ban hành mới và lý do ban hành.

- Tập trung cải cách quy trình, TTHC nội bộ để khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, tránh phát sinh thủ tục gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Phân cấp mạnh mẽ trong giải quyết TTHC từ trung ương cho địa phương và trong nội bộ của bộ, cơ quan ngang bộ. Bộ, cơ quan ngang bộ cần tập trung vào khâu hoạch định chính sách, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện, hạn chế sa vào công việc sự vụ.

- Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định; thống kê, cập nhật, công khai các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh để đội ngũ cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện. Định kỳ hằng tháng thống kê đầy đủ những TTHC, quy định liên quan đến kinh doanh được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để kiểm soát việc ban hành và thực thi TTHC.

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC, dịch vụ công cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu, số hóa hồ sơ,... theo hướng lấy người dùng làm trung tâm, cắt giảm các thông tin phải khai báo, cung cấp khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm mục tiêu cắt giảm ít nhất 20% thông tin phải khai báo.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC theo phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng và của người dân, doanh nghiệp qua các kênh thông tin khác nhau; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của bộ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách TTHC để công khai, minh bạch thủ tục, quy trình giải quyết TTHC hướng đến sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; trọng tâm là triển khai hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06).

- Định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát, trong đó tập trung vào việc (1) công khai, minh bạch; (2) tiến độ, kết quả giải quyết; (3) số hóa hồ sơ; (4) cung cấp dịch vụ trực tuyến; (5) mức độ hài lòng.

2. Ngoài các nhiệm vụ thường xuyên cần thực hiện tại Mục I, Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam còn phải tập trung triển khai các nhiệm vụ cụ thể từ nay đến hết năm 2023 như sau:

a) Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Tổ chức rà soát, làm sạch toàn bộ TTHC thuộc phạm vi quản lý đã được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Thời hạn hoàn thành trong tháng 9 năm 2023.

- Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm hoàn thành rà soát ít nhất 50% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa

tối thiểu 20% TTHC, cắt giảm 20% chi phí tuân thủ TTHC. Thời gian hoàn thành tháng 12 năm 2023.

- Thành lập tổ công tác rà soát, cải cách TTHC của bộ, cơ quan ngang bộ bảo đảm thực chất, hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo 332/TB-VPCP ngày 17 tháng 8 năm 2023.

- Tập trung tháo gỡ dứt điểm các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai Đề án 06, bảo đảm gắn kết chặt chẽ, hiệu quả giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số quốc gia theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23 tháng 5 năm 2023 và Thông báo số 238/TB-VPCP ngày 22 tháng 6 năm 2023, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện trước ngày 30 tháng 10 năm 2023.

b) Bộ Y tế

- Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 53 quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, 11 TTHC, nhóm TTHC, giấy tờ công dân và phương án phân cấp giải quyết 14 TTHC, nhóm TTHC liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ theo các Mục: A.XV, B.III, C.XV Phụ lục I Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xử lý dứt điểm 79 phản ánh, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ./.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 04 nhóm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, 07 TTHC, nhóm TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ theo các Mục: A.XVI, B.IX Phụ lục I Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xử lý dứt điểm 08 phản ánh, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ CỦA VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

1. Có trách nhiệm phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ kiểm soát chặt chẽ TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiên quyết trả lại các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành để bộ, cơ quan hoàn thiện.

2. Tiếp nhận và đôn đốc các bộ, ngành, địa phương xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, Hội đồng tư vấn cải cách TTHC về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân; định kỳ hoặc đột xuất đề xuất Lãnh đạo Tổ công tác tổ chức

làm việc, đối thoại với Hội đồng tư vấn cải cách TTHC và cộng đồng doanh nghiệp, các cá nhân, tổ chức liên quan để lắng nghe, nhận diện các khó khăn vướng mắc và tham mưu với Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo tháo gỡ.

3. Hằng tháng tổng hợp, xây dựng báo cáo Chính phủ về công tác cải cách TTHC; đôn đốc các thành viên Tổ công tác định kỳ hằng quý hoặc đột xuất có báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công gửi Thủ tướng Chính phủ và Tổ trưởng Tổ công tác.

4. Hằng năm xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách TTHC; trình Tổ trưởng Tổ công tác ban hành Kế hoạch hoạt động hàng năm của Tổ công tác.

5. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC tại các bộ, ngành, địa phương theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Tổ trưởng Tổ công tác.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Tổ trưởng Tổ công tác giao./.



Phụ lục II

NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Văn bản số 15/TCTCCTTHC ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ)

1. Thực hiện tốt việc đánh giá tác động (lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị kiểm soát TTHC; tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến của cơ quan, đơn vị kiểm soát TTHC và ý kiến thẩm định của cơ quan, đơn vị chức năng) về quy định TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chỉ ban hành các quy định thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và tiết kiệm chi phí cho xã hội.

Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thẩm định chặt chẽ TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành.

2. Trong hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải nêu rõ: Số lượng TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành tại dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; số lượng, tỷ lệ TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành được cắt giảm, đơn giản hóa so với hiện hành; những TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành dự kiến ban hành mới và lý do ban hành.

3. Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để đội ngũ cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện. Định kỳ hằng tháng thống kê đầy đủ những TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện TTHC.

Rà soát, làm sạch toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Thời hạn hoàn thành trong tháng 10 năm 2023.

4. Tăng cường rà soát các quy định TTHC hiện nay, kịp thời phát hiện các bất cập, hạn chế và gửi các Bộ (đồng thời gửi Văn phòng Chính phủ) nghiên cứu, xem xét điều chỉnh.

5. Tập trung cải cách quy trình, TTHC nội bộ để khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Phân cấp mạnh mẽ trong giải quyết TTHC trong nội bộ các cấp chính quyền địa phương. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, tránh phát sinh thủ tục gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm hoàn thành rà soát ít nhất 50% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa tối thiểu 20% TTHC, cắt giảm 20% chi phí tuân thủ TTHC. Thời gian hoàn thành tháng 12 năm 2023.

6. Rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC, dịch vụ công cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu, số hóa hồ sơ,... theo hướng lấy người dùng làm trung tâm, cắt giảm các thông tin phải khai báo, cung cấp khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm mục tiêu cắt giảm ít nhất 20% thông tin phải khai báo. Thời gian hoàn thành tháng 9 năm 2023.

7. Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC theo phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng và của người dân, doanh nghiệp qua các kênh thông tin khác nhau; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của địa phương.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách TTHC để công khai, minh bạch quy trình, thủ tục và giải quyết TTHC hướng đến sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Trong đó, tập trung tháo gỡ dứt điểm các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai Đề án 06, bảo đảm gắn kết chặt chẽ, hiệu quả giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số quốc gia theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23 tháng 5 năm 2023 và Thông báo số 238/TB-VPCP ngày 22 tháng 6 năm 2023, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện trước ngày 30 tháng 10 năm 2023.

9. Định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử của địa phương để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát, trong đó tập trung vào việc (1) công khai, minh bạch; (2) tiến độ, kết quả giải quyết; (3) số hóa hồ sơ; (4) cung cấp dịch vụ trực tuyến; (5) mức độ hài lòng./.